TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ SA PA** **Tỉnh Lào Cai**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2020/QĐST- VDS	*Sa Pa, ngày 03 tháng 4 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ
VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SA PA - TỈNH LÀO CAI

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 02/2020/TLST-VDS ngày 02 tháng 3 năm 2020 về việc "Yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn". Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Lê Thị Thúy H; Sinh năm 1985; Nơi ĐKHKTT: Thôn CI, xã T, thị xã S, tỉnh L. Nơi ở: Tổ 02 phường S, thị xã S, tỉnh L.

Xét thấy: Ngày 02/4/2020 Chị Lê Thị Thúy H nộp đơn đề nghị rút toàn bộ yêu cầu giải quyết việc dân sự.

Căn cứ điểm c Khoản 2 Điều 366 của Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự thụ lý số 02/2020/TLST-VDS ngày 02 tháng 3 năm 2020 về việc "Yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn".

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Người yêu cầu có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết lại việc dân sự.

Về lệ phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14,ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Sung vào ngân sách nhà nước số tiền lệ phí Chị Lê Thị Thúy H đã nộp 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số: AC/2012/0000819, ngày 27/02/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai".

3.Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát

cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- TAND tỉnh;
- VKSTX + tỉnh;
- Chi cục THADS;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Giàng Thị Thu Trang

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 45-DS:

(1) Ghi tên Toà án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Toà án ra quyết định là Toà án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST- KDTM).

(3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 217 hoặc các điều luật khác của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự).

(4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 50/2017/TLST-KDTM).

(5) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: "tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân").

(6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).

(9) Tuỳ vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự, (kể cả về tiền tạm ứng án phí).

(10) Tùy từng trường hợp cụ thể mà ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện (nếu có).